

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 162/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 14-9-2023.

V/v “Ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil, ông Nguyễn Minh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 408/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2023/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đặng Hoàng C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp CĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Tạ Thị M, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp CĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/5/2023, trong quá trình tố tụng, anh Đặng Hoàng C trình bày:

Về hôn nhân: Anh với chị M chung sống vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đến Ủy ban nhân dân xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn ngày 09/9/2014.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2020 đến nay vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không còn hạnh phúc. Nguyên nhân do không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh và chị M nhiều lần hòa giải mâu thuẫn để tiếp tục chung sống nhưng không thành

nên sống ly thân từ năm 2020. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Người con Đặng Như Q, sinh ngày 07/02/2014 đang sống cùng anh, khi ly hôn anh yêu cầu nuôi con, không yêu cầu chị M cấp dưỡng.

Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

Chị Tạ Thị M vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2012, anh C và chị M tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa anh C với chị M phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân, trong thời gian sống ly thân anh chị cũng không có biện pháp hòa giải mâu thuẫn để tiếp tục chung sống. Xét thấy, hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho anh C được ly hôn với chị M là phù hợp.

Về con: Người con Đặng Như Q, sinh ngày 07/02/2014 đang sống cùng anh C; nguyện vọng của con muốn sống cùng anh C. Để ổn định cuộc sống của con chưa thành niên cần tiếp tục giao con cho anh C nuôi là phù hợp. Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản: Anh C không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân anh C nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Đặng Hoàng C khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Tạ Thị M, chị M có địa chỉ cư trú tại ấp CD, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị M được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh C và chị M.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2012, anh C và chị M tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống, anh C và chị M phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay anh C xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống anh C và chị M đã không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn, sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị M đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng chị vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của anh C và chị M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của anh C được ly hôn với chị M là phù hợp.

[2.2]. Về con: Người con Đặng Như Q, sinh ngày 07/02/2014 đang sống cùng anh C; nguyện vọng của con muốn sống cùng anh C. Để ổn định cuộc sống của con chưa thành niên cần tiếp tục giao con cho anh C nuôi là phù hợp. Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Anh C không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Anh C nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Đặng Hoàng C được ly hôn với chị Tạ Thị M.

2. Về con: Giao người con Đặng Như Q, sinh ngày 07/02/2014 cho anh Đặng Hoàng C tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Tạ Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Đặng Hoàng C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

3. Về tài sản: Anh Đặng Hoàng C không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh Đặng Hoàng C nộp 300.000 đồng, anh Đặng Hoàng C đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000403 vào ngày 20/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, anh Đặng Hoàng C, chị Tạ Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm